

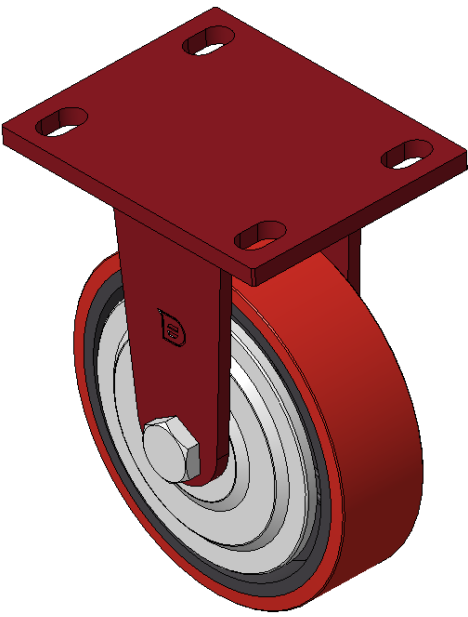


1157 Series — SERIES 57

Bánh PU (Đỏ Bình) Đường kính bánh × Chiều rộng bánh 150 × 42 mm

EAN

KS-11570600331051



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

Bánh xe cố định, khung thép hàn  
Bề mặt phun sơn đỏ, thiết bị lắp đặt tấm đáy, khoảng cách lỗ 110x75  
Lõi bánh xe bằng gang, bề mặt bánh xe bằng polyurethane chất lượng cao, phay màu đỏ  
Vòng bi bánh xe—vòng bi bi chính xác

Lớp bánh xe: Lớp bánh xe bằng polyurethane chất lượng cao  
Lõi bánh xe: lõi sắt/lõi gang

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.

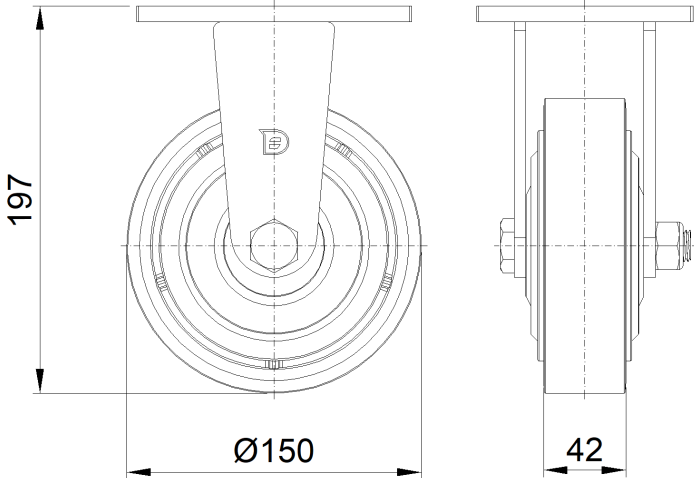
Quy cách chi tiết sản phẩm

|                                                                           |                             |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <input checked="" type="radio"/> đơn vị mét <input type="radio"/> đế quốc |                             |
| Đường kính bánh xe                                                        | 150mm                       |
| Chiều rộng bánh xe                                                        | 42mm                        |
| vòng bi bánh xe                                                           | Bánh xe trang bị vòng bi bi |
| Quy cách tấm lắp                                                          | 140 x 110mm                 |
| khoảng cách các lỗ trên tấm nền                                           | 110x75mm                    |
| Khoảng cách các lỗ lắp                                                    | 22 x 13mm                   |
| Tổng chiều cao                                                            | 197mm                       |
| Độ cứng                                                                   | 93±5° Shore A               |
| Tải trọng (động)                                                          | 410kgs                      |
| Tải trọng (tĩnh)                                                          | 615kgs                      |
| Nhiệt độ                                                                  | -20°C to +70°C              |
| Càng bánh xe                                                              | Cố định                     |
| Thép không gỉ                                                             | N/A                         |
| Dẫn điện                                                                  | N/A                         |
| Chống tĩnh điện                                                           | N/A                         |
| Trọng lượng bánh xe đẩy                                                   | 3.56kgs                     |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm                                                    | ISO22883                    |

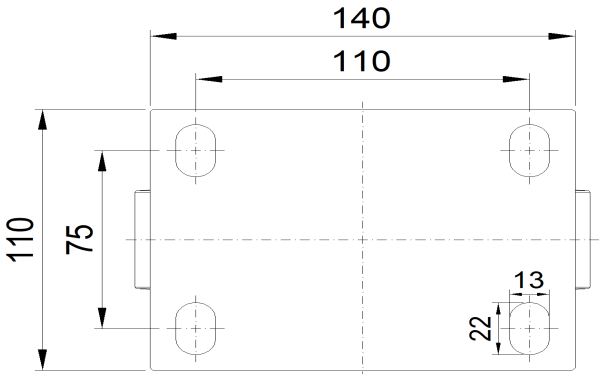
Tổng quan ưu điểm

|                      |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ● ○ |
| Chế độ im lặng       | ● ● ● ● ○ |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ● ● ○ |

Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đẩy



Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét